

Bản tin tuần

Tuần từ 13/06 đến 17/06 năm 2011

Địa chỉ liên hệ:
Ban Phân tích
Email: research@psi.vn
Website: <http://psi.vn>

CTCP CK Dầu khí (PSI)

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24-26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu

ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26;
Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng –
ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339

I. THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN	Trang 2
Nhận định thị trường HSX	Trang 2
Nhận định thị trường HNX	Trang 5
Phân tích kỹ thuật	Trang 6
Diễn biến thị trường HSX	Trang 7
Diễn biến thị trường HNX	Trang 8
Tin các đơn vị thành viên PVN	Trang 9
II. KINH TẾ VĨ MÔ	Trang 11
1. Lãi suất	Trang 11
2. Thị trường vàng và ngoại hối	Trang 11
3. Thị trường trái phiếu	Trang 11
III. THỐNG KÊ GIAO DỊCH	
Thống kê giao dịch theo tuần	Trang 12
Thống kê giao dịch phiên cuối tuần	Trang 13
Lịch sự kiện	Trang 14

HSX:**Tổng quan thị trường tuần**

HSX	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	438.83 ↓	-6.17	-1.39%
KLGD (triệu ck)	250.62 ↑	84.32	50.70%
GTGD (tỷ đồng)	4,206.23 ↑	1,343.05	46.91%

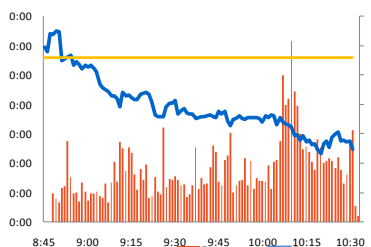
Nhận định thị trường:

VN-Index đã có một tuần giảm nhẹ và chỉ có một phiên tăng mạnh duy nhất trong tuần. Trong cả tuần giao dịch, VN-Index để mất 7 điểm, nhưng vẫn duy trì được thanh khoản ở mức cao. Nền tuần của VN-Index tạo thành mô hình con trụ (spinning top), một dạng mô hình báo hiệu lực tăng giá tạm thời chững lại. Trên phương diện kỹ thuật, thị trường đang phải “hứng chịu” áp lực bán tương đối lớn sau đợt sóng tăng mạnh thời gian trước đó. Các indicator cơ bản hầu như đã xuất hiện phân kỳ tiêu cực, đặc biệt trên các mã cổ phiếu thanh khoản cao.

Thị trường phiên cuối tuần

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	438.83 ↓	-6.34	-1.42%
KLGD (triệu ck)	47.40 ↑	12.92	37.46%
GTGD (tỷ đồng)	867.88 ↑	294.97	51.49%
Tổng cung (triệu ck)	77.07 ↑	52.02	207.64%
Tổng cầu (triệu ck)	65.42 ↑	31.81	94.63%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	6.94 ↑	3.86	125.27%
KL bán (triệu ck)	12.02 ↑	4.36	56.98%
Giá trị mua (tỷ đồng)	251.59 ↑	135.33	116.40%
Giá trị bán (tỷ đồng)	288.16 ↑	127.28	79.12%

Về mặt thanh khoản, thị trường tiếp tục có một tuần giao dịch với thanh khoản duy trì mức cao kể từ khi có tới gần 490 triệu đơn vị cổ phiếu trên 2 sàn được chuyển nhượng, và 208 triệu đơn vị tính riêng trên sàn HSX. Trong tuần qua xuất hiện dấu hiệu nhà đầu tư nước ngoài tăng cường giao dịch mạnh và tăng mạnh bán ròng trên HSX khi giá trị bán ròng trong tuần lên tới 106,7 tỷ đồng. Bên cạnh đó, cũng có nhiều dấu hiệu giao dịch cho thấy việc mua – bán trong cùng một phiên và giao dịch ngắn hạn đang được giới đầu tư đẩy mạnh thực hiện, cũng là một nguyên nhân khiến thanh khoản thị trường tăng đột biến.

Biến động phiên cuối tuần

Thanh khoản của một số NH có dấu hiệu cải thiện tích cực trong ngắn hạn khi lãi suất tiết kiệm được hạ nhiệt nhẹ. Tuy nhiên khối NH đang dần bị quản lý chặt chẽ hơn và vẫn còn nhiều vấn đề đáng lo ngại như: sắp tới thời hạn cuối cùng cho việc hạ tỷ lệ dư nợ tín dụng phi sản xuất xuống dưới 22%, nhiều NHTM đã gần chạm giới hạn tăng trưởng tín dụng năm 2011, NHNN yêu cầu các NHTM thực hiện đúng quy định trần lãi suất huy động và hạ thấp lãi suất cho vay...

Về mặt vĩ mô, như dự báo của một số tổ chức trong và ngoài nước, mức tăng CPI và lạm phát tháng 6 có thể hạ nhiệt. Tuy nhiên một số tổ chức

cũng cảnh báo vẫn cần thận trọng. Chính sách tiền tệ vẫn tiếp tục chiều hướng thắt chặt. Thủ tướng chính phủ ban hành 922/CT-TTg với chủ trương và mục tiêu năm 2012: tăng trưởng kinh tế 6,5%, tiếp tục chính sách tài khóa thắt chặt, kiềm chế lạm phát, ổn định tỷ giá và tăng dần dự trữ ngoại hối.

TTCK vẫn còn trong thời kì chuẩn bị chốt số liệu cho báo cáo soát xét 6 tháng đầu năm của các DNKY. Những dấu hiệu giao dịch cho thấy có nhiều nét tương đồng so với thời kì tháng 12/2010. Phiên cuối tuần đã có nhiều dấu hiệu dòng tiền trong thị trường bị suy yếu và dấu hiệu cho thấy khối ngoại có thể vẫn còn tiếp tục bán ròng, tuy nhiên thanh khoản thị trường vẫn duy trì được ở mức khá cao. Trong tuần tới, thị trường có thể tiếp tục dao động với thiên hướng giảm nhẹ. Tuy nhiên sự phân hóa có thể vẫn tiếp diễn mạnh mẽ và một số mã cổ phiếu vẫn nhận được sự hỗ trợ mạnh của dòng tiền do nhu cầu “đỡ NAV” của các tổ chức đầu tư tài chính còn kéo dài tới hết tháng 6.

Cập nhật các vấn đề đáng chú ý trong tuần:

Khối ngân hàng: thanh khoản có dấu hiệu cải thiện nhưng còn nhiều vấn đề lo ngại.

- (i) Trên thị trường tuần qua, lãi suất huy động của một số NHTM có dấu hiệu hạ nhiệt nhẹ. Điều này chứng tỏ thanh khoản của NH có dấu hiệu cải thiện tốt. Tuy nhiên một số chuyên gia lâu năm trong ngành NH cho rằng chưa thể khẳng định được một xu hướng tích cực đang diễn ra khi mặt bằng lãi suất cho vay nhìn chung vẫn ở mức cao.
- (ii) Thống đốc NHNN có công văn yêu cầu các TCTD phải thực hiện đúng quy định về mức lãi suất huy động tối đa bằng VND là 14% và các TCTD phải tiết kiệm chi phí để giảm mặt bằng lãi suất cho vay. Định hướng của NHNN cũng ủng hộ cho việc các NHTM cố gắng hạ thấp mặt bằng LS cho vay.

Với sự định hướng và quản lý chặt chẽ của NHNN, cùng với thanh khoản khối NHTM phần nào được cải thiện thì mặt bằng lãi suất có khả năng giảm nhẹ trong thời gian tới. Tuy nhiên vẫn còn nhiều mối lo ngại đối với các NHTMCP:

- (i) Nhiều NHTM đã cận room tín dụng. Đến thời điểm hiện tại, đã có trên chục NHTMCP có tăng trưởng tín dụng gần chạm mốc 20%, cá biệt có 2 trường hợp tăng trên 20%.
- (ii) Gần tới hạn cuối cùng cho việc hạ dư nợ tín dụng phi sản xuất xuống mức dưới 22%. Trong khi đó dư nợ tín dụng cho bất động sản và chứng khoán của các NHTM vẫn là một con số khổng lồ.

Vĩ mô: CPI có thể sẽ bắt đầu hạ nhiệt, tuy nhiên vẫn thận trọng.
Chính sách tiền tệ vẫn tiếp tục chiều hướng thắt chặt. Thủ tướng chính phủ ban hành 922/CT-TTg với chủ trương và mục tiêu năm 2012: tăng trưởng kinh tế 6,5%, tiếp tục chính sách tài khóa thắt chặt, kiềm chế lạm phát, ổn định tỷ giá và tăng dần dự trữ ngoại hối.

Khối ngoại đột ngột bán ròng rất mạnh trong tuần qua:

Tính riêng sàn HSX, khối ngoại tuần qua bán ròng 4 phiên trong tuần, với giá trị bán ròng hơn 100 tỷ đồng và KL bán ròng tăng dần về cuối tuần. Việc bán ròng của khối ngoại có thể một phần bị ảnh hưởng bởi tâm lý tiêu cực bao trùm khi TTCK Mỹ sụt giảm do sự kết thúc dần của gói QE2, giá hàng hóa và lạm phát toàn cầu có dấu hiệu leo thang.

Thị trường vẫn trong giai đoạn với nhu cầu “làm đẹp NAV” của các định chế tham gia đầu tư tài chính còn kéo dài tới hết tháng 6:

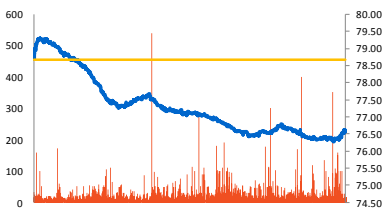
Với nhiều dấu hiệu giao dịch và kỹ thuật tương đồng với các sóng tăng hồi tháng 6 và tháng 12 năm 2010, TT hiện tại ngày càng rõ phần nào ý muốn “kéo NAV” của các định chế tài chính trước thời hạn chốt số liệu cho báo cáo 6 tháng đầu năm. Do đó, khả năng cao là thị trường sẽ có sự phân hóa mạnh với nhiều mã cổ phiếu nhận được sự “đỡ giá” khá tốt cho tới hết tháng 6.

HNX:**Tổng quan thị trường tuần**

HNX	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	76.63 ↓	-2.47	-3.12%
KLGD (triệu ck)	303.13 ↑	54.95	22.14%
GTGD (tỷ đồng)	3,715.83 ↑	853.11	29.80%

Thị trường phiên cuối tuần

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	76.63 ↓	-2.05	-2.61%
KLGD (triệu ck)	52.49 ↓	-5.89	-10.09%
GTGD (tỷ đồng)	619.65 ↓	-100.60	-13.97%
Tổng cung (triệu ck)	72.93 ↑	1.21	1.69%
Tổng cầu (triệu ck)	55.55 ↓	-24.08	-30.24%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	1.19 ↑	0.16	15.73%
KL bán (triệu ck)	4.04 ↑	3.09	326.60%
Giá trị mua (tỷ đồng)	21.77 ↑	6.78	45.25%
Giá trị bán (tỷ đồng)	51.80 ↑	38.34	284.70%

Biến động trong ngày**Nhận định thị trường:**

Xét về mặt kỹ thuật, phiên sụt giảm cuối tuần qua đã tạo nên tương đối nhiều tín hiệu tiêu cực cho HNX-Index. Chỉ báo dòng tiền MFI cho tín hiệu bán khi cắt xuống từ vùng Quá Mua. Ngoài ra sự hội tụ của MFI và các chỉ báo biến động giá như RSI cũng cho thấy thiên hướng sự phân phối ngắn hạn đã diễn ra xong và giá bắt đầu giảm. Tín hiệu kỹ thuật cho thấy khả năng điều chỉnh trong ngắn hạn và hỗ trợ gần nhất ở mức 74 điểm.

Thanh khoản trong những phiên cuối tuần đã sụt giảm, cho thấy dấu hiệu lực mua trở nên lưỡng lự hoặc rút chạy khỏi thị trường. Công cụ MACD với đường chậm vẫn nằm dưới mức 0, cho thấy xu thế giảm dài hạn chưa được phá vỡ.

Nằm trong vùng có lực mua hỗ trợ (tháng 6 với lực mua hỗ trợ NAV), HNX-Index có khả năng chưa sụt giảm mạnh ngay lập tức mà dao động trong khoảng 74 – 84 điểm với chiều hướng giảm nhẹ và từ từ kèm theo sự phân hóa mạnh mẽ của thị trường.

- HNX-Index khả năng có thể tiếp tục điều chỉnh trong những phiên đầu tuần tới, tuy nhiên khả năng giảm mạnh ngay cũng khó xảy ra. Trong ngắn hạn HNX-Index có thể dao động trong khoảng 74 – 80 điểm với sự phân hóa mạnh mẽ của thị trường.

Phân tích kỹ thuật



Đồ thị HNX-Index

Andrews' PitchFork: Kênh xu thế giảm chưa bị phá vỡ

Sử dụng công cụ Andrews' Pitchfork có thể xác định được kênh xu thế lớn của VN-Index. Thời điểm hiện tại VN-index đang nằm sát kháng cự trên cùng của kênh xu thế. Nếu trong thời gian tuần tới không thể phá vỡ kháng cự này, VN-Index có chiều hướng giảm về đường kênh ở giữa.

Thanh khoản duy trì không cao, dòng tiền tiêu cực xuất hiện:

Chỉ báo Money Flow index đi xuống trong cả tuần và phân kỳ tiêu cực với các công cụ biến động giá như RSI cho thấy dòng tiền trên HSX là dòng tiền phân phối nhiều hơn. Phiên cuối tuần với sự sụt giảm mạnh của thị trường, sự phân kỳ tiêu cực đã chuyển thành hội tụ giảm. Đó là tín hiệu kỹ thuật mang màu sắc tiêu cực cho thấy VN-Index có thể giảm trong ngắn hạn.

Kháng cự mạnh vùng 450 – 460: Công cụ Vol at price cho thấy KLGD phân bố tại vùng này rất lớn, biến vùng giá này thành kháng cự mạnh mà rất khó có thể vượt qua nếu không có tích lũy.

Nhóm vốn hóa lớn: dấu hiệu tiêu cực đã xuất hiện.

Xét trên nhóm vốn hóa lớn bao gồm MSN, BVH, VPL, VNM: tín hiệu tiêu cực khi sự hội tụ giảm trên các công cụ MFI và RSI xuất hiện, giá cổ phiếu đi vào vùng kháng cự mạnh và có sự điều chỉnh giảm.

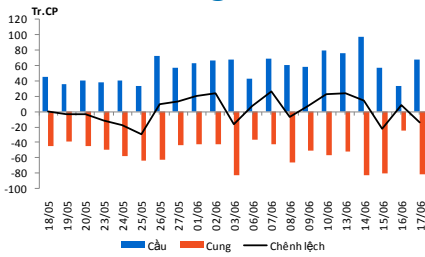
Nhóm cổ phiếu bluchips: dấu hiệu đã tăng quá nóng.

Trên nhóm bluchips trên HSX, hầu hết các mã đều có chỉ báo dòng tiền MFI đã ở mức quá mua cho thấy dòng tiền vào nhóm này quá nóng. Có dấu hiệu dòng tiền đang rút dần khỏi các mã này và MFI bắt đầu phân kỳ giảm giá.

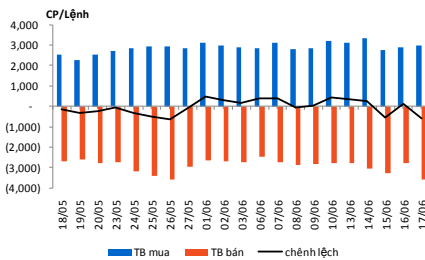
HNX-Index có dấu hiệu tạo mô hình phân kỳ 2 đỉnh: Mặc dù mô hình phân kỳ 2 đỉnh ko rõ nét nhưng KLGD xác nhận của đỉnh sau lại thấp hơn đỉnh trước, cho thấy một sự phân phối ngắn hạn đã xảy ra. Mô hình 2 đỉnh cũng diễn ra trên nhiều mã bluchips trên HNX với sự hội tụ giảm của các công cụ MFI, RSI. Dấu hiệu kỹ thuật cho thấy HNX-Index có thể suy giảm trong thời gian đầu tuần tới.

HSX

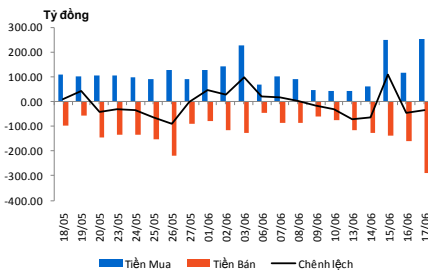
Cung cầu



TB lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN

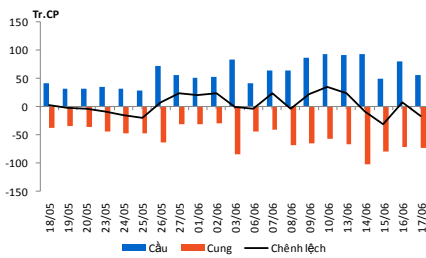
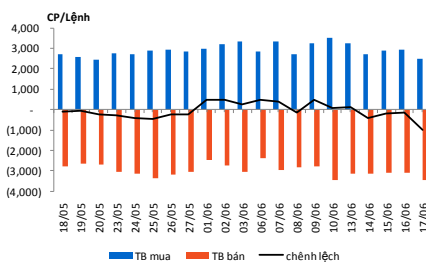
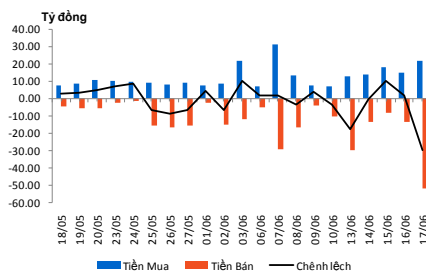


Diễn biến thị trường sàn Hồ Chí Minh:

Trái ngược với tuần trước, sàn HOSE tuần này giao dịch khá ảm đạm khi chỉ có duy nhất 1 phiên tăng điểm. Trong phiên giao dịch cuối tuần, mặc dù VN-Index kết thúc đợt khớp lệnh mở cửa với mức tăng nhẹ 0.71 điểm, tương ứng 0.16% lên 445.88 điểm, nhưng đà tăng đã không được duy trì trong các đợt giao dịch tiếp theo. Đợt khớp lệnh liên tục, đà giảm trở nên nặng nề hơn do hầu hết cổ phiếu vốn hóa lớn tại sàn này đều rớt giá, chỉ có một vài mã tăng nhẹ. VN-Index có lúc mất hơn 4 điểm, giữa phiên, toàn sàn có đến 143 mã giảm giá, chỉ có 47 mã tăng và 38 mã đứng giá. Trong các blue-chips chỉ có VNM, VIC, và FPT còn giữ giá, trong khi các mã khác đều giảm. Đến cuối phiên, đà giảm tăng dần khi lực bán chốt lời trải rộng với mức giá thấp, thậm chí giá sàn. Chốt phiên, VN-Index đánh mất tổng cộng 6.24 điểm (-1.4%) xuống còn 438.93 điểm. Toàn sàn có 81 mã cổ phiếu giảm giá, trong đó 86 mã giảm kịch sàn, còn lại là 44 mã tăng và 64 mã đứng giá và không có giao dịch. Tính cả tuần, VN-Index giảm 3,86 điểm, tương đương 0.87%, và 6.17 (-1,3%) so với cuối tuần trước.

Về mặt thanh khoản, khối lượng giao dịch phiên hôm nay tăng đến 36% so với phiên trước đạt 47.4 triệu đơn vị, giá trị giao dịch cũng tăng đến 52% đạt 868 tỷ đồng.

Tuần này tiếp tục là tuần bán ròng của khối ngoại. Họ mua vào 6.936.240 cổ phiếu với giá trị là hơn 251 tỷ đồng, trong khi bán ra 12.022.720 cổ phiếu với giá trị là hơn 288 tỷ đồng. Các cổ phiếu được mua vào nhiều nhất là HAG, VIC, GMD.. trong khi bán VSH, LCG, SAM được bán mạnh.

HNX**Cung cầu****TB lệnh mua/bán****Giao dịch NĐTNN****Diễn biến thị trường Hà Nội:**

Sàn Hà nội tuần này có 2 phiên tăng điểm và 3 phiên giảm điểm. Tiếp tục giống các phiên trước, HNX-Index tăng nhẹ ngay từ đầu giờ với mức tăng 0.36 điểm, tức khoảng 0.46% lên 79.04 điểm. Tuy nhiên sang đợt khớp lệnh liên tục, HNX-Index quay đầu giảm điểm khi lực bán chốt lời mạnh hơn. Giữa phiên, đà giảm của HNX-Index mạnh hơn với mức giảm 1.07 điểm, tức 1.36% xuống 77.61 điểm. Toàn sàn có 167 mã giảm giá, 46 mã tăng và 175 mã đứng hoặc chưa có giao dịch. Đến cuối phiên, áp lực bán làm cho HNX-Index mất trên 2.6% điểm số, tương ứng 2.05 điểm rút xuống còn 76.63 điểm, với 246 mã giảm giá, trong đó 141 mã giảm kịch sàn, gần như toàn bộ cổ phiếu vốn hóa lớn, thanh khoản cao đều rơi vào nhóm này. Chốt tuần giao dịch, HNX-Index giảm 4.24 điểm (-5,2%) so với đầu tuần, và 2.47 điểm (-3,1%) so với cuối tuần trước

Thanh khoản toàn phiên sụt giảm 10% về mặt khối lượng so với phiên trước còn 52.49 triệu cổ phiếu và giảm 14% về giá trị còn lại 620 tỷ đồng. Thống kê 10 mã có thanh khoản cao nhất: KLS, VND, PVX... đã chiếm 26.94 triệu cổ phiếu, tương đương 1/2 khối lượng chuyển nhượng toàn sàn

Tuần này giao dịch khối ngoại tăng nhẹ so với tuần trước. Trong tuần, khối ngoại mua tổng cộng 4,98 triệu cổ phiếu, đạt giá trị 80,887 tỷ đồng. 5 mã được mua nhiều nhất PVS, SDD, PGS, VNF, PVG. Ngược lại họ bán ra 8,68 triệu cổ phiếu, tương đương 117,35 tỷ đồng

TIN CÁC ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN PVN

DPM-Tổng công ty phân bón và Hóa chất Dầu khí: Góp thêm 180 tỷ đồng vào PX Tex

Ngày 16/6, Hội đồng quản trị DPM đã quyết định mua lại 18 triệu cổ phần, với giá trị 180 tỷ đồng, chiếm 10% vốn điều lệ của CTCP Hóa dầu và Xơ sợi Dầu khí (PV Tex).

Bên chuyển nhượng là PVFC.

Sau giao dịch, DPM sẽ nắm giữ 45 triệu cổ phần với giá trị 450 tỷ đồng, chiếm 25% vốn điều lệ của PV Tex.

PVX - Tổng CTCP Xây lắp Dầu Khí Việt Nam: đăng ký mua tiếp 1,5 triệu CP Petroland.

- Tên nhà đầu tư thực hiện giao dịch: Tổng CTCP Xây lắp Dầu Khí Việt Nam (PVX)
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ trước khi giao dịch: 31.626.300 cổ phần
- Số lượng cổ phiếu đã đăng ký mua: 2.000.000 đơn vị
- Số lượng cổ phiếu đã mua: 1.918.320 đơn vị
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ sau giao dịch: 33.544.620 đơn vị
- Thời gian kết thúc giao dịch: 14/6/2011
- PVX đăng ký mua tiếp 1,5 triệu cổ phiếu nâng lượng cổ phiếu nắm giữ từ 33.544.620 đơn vị lên 35.044.620 đơn vị. Giao dịch thực hiện từ 17/6 đến 17/8/2011.

PVV- Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Vinaconex – PVC: Thông tin giao dịch lượng lớn cổ phiếu

CTCP Đầu tư Xây dựng và Kỹ thuật Vinaconex đăng ký mua 500.000 CP, bán 500.000 CP giữ nguyên lượng cổ phiếu nắm giữ là 4.810.000 cổ phiếu tương đương tỷ lệ 16,03%. Giao dịch dự kiến thực hiện từ 20/6 đến 19/8/2011

Giao dịch cổ phiếu các doanh nghiệp thuộc Tập đoàn Dầu khí quốc gia Việt Nam

Tuần qua, trong 32 cổ phiếu niêm yết có 12 cổ phiếu tăng giá và 18 cổ phiếu giảm giá. Cổ phiếu tăng giá nhiều nhất là PSG (tăng 30,65%), PVA (tăng 23,71%). Các cổ phiếu giảm giá nhiều nhất là PVR (giảm 15,46%), PHH (giảm 13,86%). Trung bình, trong tuần các cổ phiếu thuộc nhóm này giảm 2,06 %. Tổng khối lượng giao dịch đạt 90,41 triệu đơn vị. PVX được giao dịch nhiều nhất với hơn 22 triệu đơn vị cổ phiếu được giao dịch

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN tuần 21/2011:

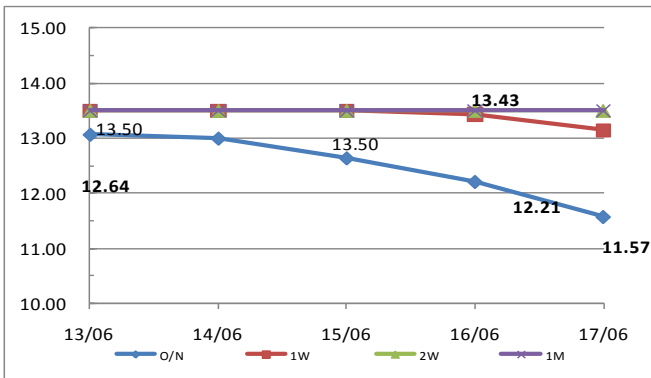
STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa	KLGD (1 cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B*	P/E trailing*	Nơi giao dịch
1	PCG	CTCP Đầu tư và phát triển Gas Đô thị	4.9	36,100	↓ -7.55	0.43	14.41	HNX
2	PDC	CTCP Du lịch Dầu khí Phương Đông	5.1	479,000	↑ 2.00	0.64	39.23	HNX
3	PFL	CTCP Bất động sản Tài chính Dầu khí VN	8.0	3,733,500	↑ 1.27	0.69	4.94	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	16.7	6,568,160	↓ -6.70	0.98	1.64	HNX
5	PHH	CTCP Hồng hà Dầu khí	8.7	840,000	↓ -13.86	0.57	4.03	HNX
6	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí VN	9.1	876,100	↑ 10.98	0.75	19.35	HNX
7	PSG	CTCP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn	8.1	636,800	↑ 30.65	0.75	35.22	HNX
8	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	8.0	3,124,700	↓ -2.44	0.80	6.02	HNX
9	PV2	CTCP Đầu tư và Phát triển PVI	6.3	1,219,500	↑ 1.61	0.59	4.38	HNX
10	PVA	CTCP Xây dựng Dầu khí Nghệ An	24.0	4,145,100	↑ 23.71	1.40	3.63	HNX
11	PVC	Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	16.3	3,603,900	↓ -14.66	0.97	2.44	HNX
12	PVE	CTCP Tư vấn Đầu tư và Thiết bị Dầu khí	10.1	3,439,135	↓ -6.48	1.77	4.61	HNX
13	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	12.0	6,784,800	↓ -11.76	0.77	8.63	HNX
14	PVI	Tổng CTCP Bảo hiểm Dầu khí	15.6	501,100	↓ -3.70	0.67	7.88	HNX
15	PVL	CTCP Bất động sản Điện lực Dầu khí VN	7.7	6,677,100	→ 0.00	0.75	3.42	HNX
16	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN	8.2	774,100	↓ -15.46	0.79	10.51	HNX
17	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	18.7	3,520,300	↑ 3.89	1.58	5.00	HNX
18	PVV	CTCP Đầu tư Xây dựng Vinaconex - PVC	11.4	989,500	↓ -8.80	2.66	4.89	HNX
19	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí VN	12.7	22,913,900	↓ -11.19	0.56	4.77	HNX
20	PXA	CTCP Đầu tư & Thương mại Dầu khí Nghệ An	6.4	80,700	↓ -12.33	0.55	14.12	HNX
21	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	32.0	2,439,520	↓ -4.76	1.91	5.17	HSX
22	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	11.7	1,466,350	↓ -2.50	1.05	6.39	HSX
23	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN	35.2	285,090	↑ 0.86	2.38	10.58	HSX
24	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	7.8	1,506,710	↓ -9.30	0.69	5.39	HSX
25	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	44.3	933,840	↓ -8.66	3.41	16.98	HSX
26	PVF	Tổng CTCP Tài chính Dầu khí	20.4	1,558,690	↓ -7.27	1.81	24.39	HSX
27	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	5.4	6,035,780	↑ 5.88	0.69	42.61	HSX
28	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	8.6	1,207,420	↑ 1.18	0.73	1.96	HSX
29	PXL	CTCP ĐT khu công nghiệp dầu khí – Idico Long Sơn	5.2	2,678,480	↑ 1.96	0.49	10.51	HSX
30	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	7.8	619,890	→ 0.00	0.70	8.85	HSX
31	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	10.3	257,860	↓ -8.85	0.93	N/A	HSX
32	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	6.8	483,310	↑ 6.25	0.68	N/A	HSX

Nguồn: HSX, HNX

II. KINH TẾ VĨ MÔ

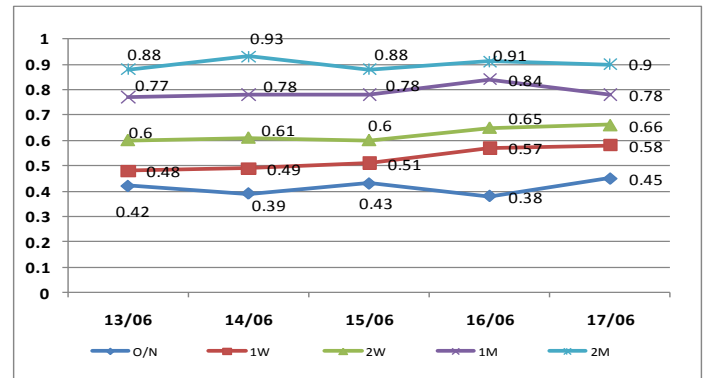
1. Lãi suất liên ngân hàng

LÃI SUẤT BÌNH QUÂN LIÊN NGÂN HÀNG (VND, %)



Nguồn: Thomson Reuters; PSI

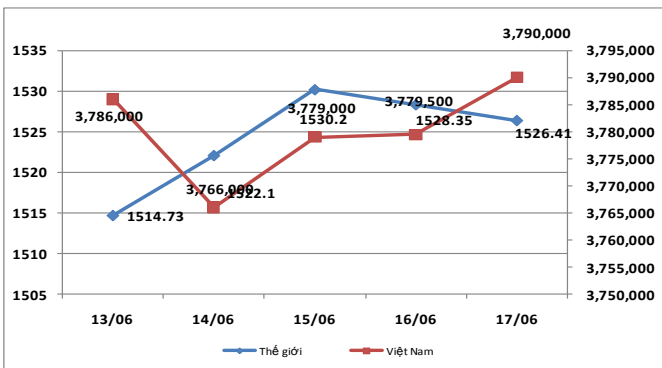
LÃI SUẤT BÌNH QUÂN LIÊN NGÂN HÀNG (USD, %)



Nguồn: Thomson Reuters; PSI

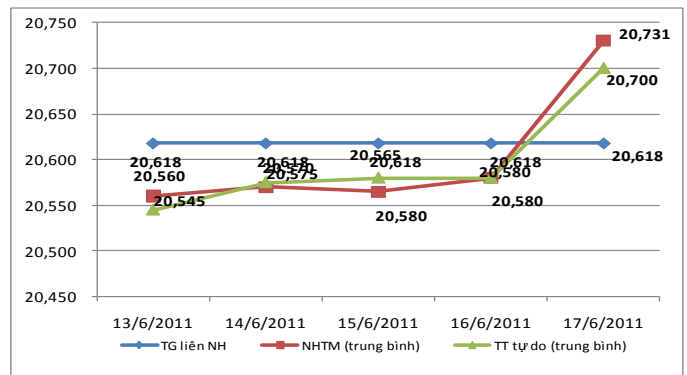
2. Thị trường vàng và ngoại hối

GÍA VÀNG TRONG NƯỚC VÀ QUỐC TẾ



Nguồn: Thomson Reuters; PSI

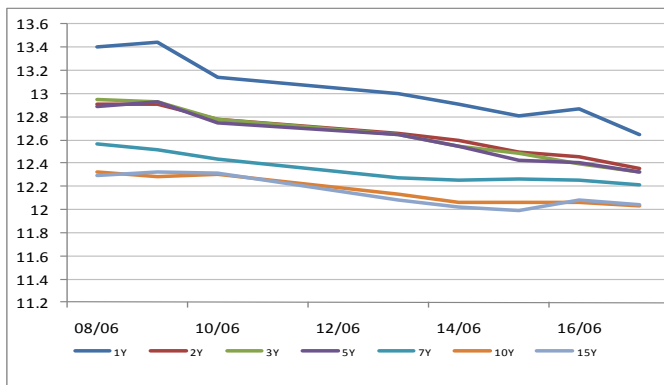
TỶ GIÁ



Nguồn: Thomson Reuters; PSI

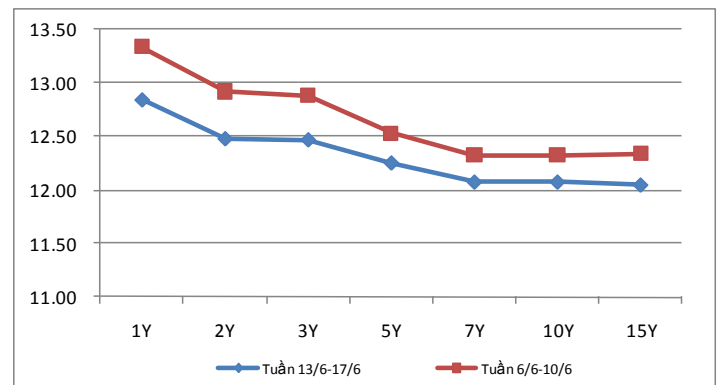
3. Thị trường trái phiếu

LỢI SUẤT TRÁI PHIẾU CHÍNH PHỦ (BÌNH QUÂN, %)



Nguồn: Thomson Reuters; PSI

BIẾN ĐỘNG LỢI SUẤT TRÁI PHIẾU CHÍNH PHỦ (%)



Nguồn: Thomson Reuters; PSI

II. THỐNG KÊ GIAO DỊCH

THỐNG KÊ GIAO DỊCH THỊ TRƯỜNG NIÊM YẾT THEO TUẦN

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
SSI	20,400	19,000	-6.86	344,107
KDC	36,800	35,700	-2.99	182,280
FPT	50,500	50,000	-0.99	167,746
VIC	113,000	135,000	19.47	165,967
HAG	39,700	42,000	5.79	140,141

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Tăng	± %
VES	4,200	5,100	900	21.43
SGT	8,000	9,600	1,600	20.00
VIC	113,000	135,000	22,000	19.47
VNS	19,000	22,300	3,300	17.37
EVE	25,200	29,000	3,800	15.08

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Giảm	± %
LCG	22,000	14,400	-7,600	-34.55
HAX	10,800	9,300	-1,500	-13.89
TCL	20,500	17,900	-2,600	-12.68
OGC	16,300	14,300	-2,000	-12.27
PIT	11,500	10,100	-1,400	-12.17

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất tuần

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
KDC	163,005	VIC	94,009
VIC	126,249	DPM	62,935
HAG	75,709	CTG	57,484
FPT	62,349	FPT	50,676
CTG	42,761	BVH	48,102

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
PVX	14,300	12,700	-11.19	307,911
SCR	12,300	11,300	-8.13	231,727
SHN	13,400	12,900	-3.73	171,876
BVS	18,800	16,800	-10.64	156,799
PGS	17,900	16,700	-6.70	111,684

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Tăng	± %
VNR	21,800	28,400	6,600	30.28
GHA	9,700	12,500	2,800	28.87
MCC	17,300	21,900	4,600	26.59
PVA	19,400	24,000	4,600	23.71
QCC	3,300	4,000	700	21.21

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Giảm	± %
TDN	24,000	12,100	-11,900	-49.58
APP	22,200	13,000	-9,200	-41.44
LDP	37,200	23,500	-13,700	-36.83
C92	13,800	10,500	-3,300	-23.91
DPC	14,200	11,000	-3,200	-22.54

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất tuần

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
PVS	41,095	PVX	20,084
PGS	3,983	PVS	14,866
DBC	3,793	PVI	1,790
VNF	2,822	SHB	1,724
PVX	2,312	BVS	1,146

THỐNG KÊ GIAO DỊCH PHIÊN CUỐI TUẦN

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
SSI	19,900	19,000	-4.52	59,127
VIC	129,000	135,000	4.65	55,833
HAG	40,200	42,000	4.48	47,553
STB	11,900	11,900	0.00	40,322
DPM	33,400	32,000	-4.19	31,860

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
KLS	11,800	11,000	-6.78	72,518
VND	12,900	12,000	-6.98	59,403
PVX	13,500	12,700	-5.93	43,320
VCG	15,900	14,800	-6.92	39,240
SCR	12,100	11,300	-6.61	33,281

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
HLG	14,200	14,900	700	4.93
PHT	8,300	8,700	400	4.82
VTF	12,800	13,400	600	4.69
VIC	129,000	135,000	6,000	4.65
PNJ	21,600	22,600	1,000	4.63

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
VTL	40,000	42,800	2,800	7.00
ALT	12,900	13,800	900	6.98
SJ1	20,100	21,500	1,400	6.97
CT6	8,800	9,400	600	6.82
VNR	26,600	28,400	1,800	6.77

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
TDH	20,000	19,000	-1,000	-5.00
HLA	8,000	7,600	-400	-5.00
DQC	18,000	17,100	-900	-5.00
DRH	6,000	5,700	-300	-5.00
VIS	20,100	19,100	-1,000	-4.98

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
VCC	10,000	9,300	-700	-7.00
DCS	8,600	8,000	-600	-6.98
SJC	12,900	12,000	-900	-6.98
VND	12,900	12,000	-900	-6.98
S91	7,200	6,700	-500	-6.94

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
VIC	54,257	DPM	29,739
HAG	41,868	CTG	24,757
FPT	25,779	FPT	22,720
CTG	21,571	VIC	20,722
DPM	14,888	BVH	20,019

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
PVS	16,149	VCG	20,747
VNF	1,336	KLS	15,383
PGS	751	PVX	11,007
DXP	629	PVS	2,235
SDD	477	VND	486

Nguồn: HSX, HSX

LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN

Lịch đấu giá các công ty

Công ty	VĐL (tỷ đồng)	Tổng số CP chào bán	Giá khởi điểm (đ/cp)	Ngày đấu giá
Tổng Công ty Miền Trung – TNHH Một thành viên (COSEVCO)	450.	23.978.076	10.300	27/06/2011
Công ty TNHH MTV Đầu tư Xây dựng Trường Thịnh	34.69	924.709	15.000	24/06/2011
	3000	3.679.870	10.100	17/06/2011
Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước – Công trình đô thị Hậu Giang	151.3	2.572.100	10,000	16/06/2011
Công ty Thủy điện Đa Nhim – Hàm Thuận – Đa Mi	4.248	105.653.700	10.200	15/06/2011

Danh sách các công ty đã nộp hồ sơ xin niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày nộp hồ sơ
CTCP Chứng Khoán Bảo Minh	HOSE	300	07/06/2011
CTCP Phân bón và Hoá Chất Dầu khí Đông Nam Bộ	HOSE	125	03/06/2011
CTCP Nhựa Bảo Vân	HOSE	240	27/05/2011
CTCP Tập đoàn Thiên Quang	HNX	100	20/5/2011
CTCP Phát triển Đô thị Dầu khí	HNX	100	17/05/2011
CTCP Tập đoàn FLC	HNX	170	26/4/2011

Danh sách các công ty đã được chấp thuận niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày được chấp thuận
CTCP Khai khoáng và Cơ khí Hữu Nghị Vinh Sinh	HNX	72	14/6/2011
CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX	HSX	100	25/05/2011
CTCP Công Nghệ Sài Gòn Viễn Đông	HSX	87	10/05/2011
CTCP COMA 18	HSX	120	13/05/2011

Lịch niêm yết lần đầu

Công ty	Mã CK	Địa chỉ niêm yết	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Giá chào sàn (Đồng)	Ngày giao dịch
Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Hồng Phát	HPR	HNX	48.00		12/05/2011
CTCP Công nghệ Viễn thông VITECO	VIE	HNX	15,612		06/05/2011
CTCP Đầu tư Phát triển Xây dựng - Hội An	DIH	HNX	29,999		27/04/2011
CTCP Than Miền Trung - TKV	CZC	UPCOM	26.68		05/04/2011

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Ban Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 1, 18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4)39343888; Fax: (84-4)39343999

Chi nhánh Nam Định

Tầng 1, lô 13+21 Đường Đông A, Khu đô thị mới Hoà Vượng, Nam Định – ĐT: (84-350) 3677989; Fax: (84-350) 3677979

Chi nhánh Thanh Hoá

Tầng 1, số 38A đại lộ Lê Lợi, Thanh Hoá

Chi nhánh Nghệ An

Số 19, Quang Trung, Tp. Vinh, Nghệ An

Chi nhánh Hải Phòng

Số 5, Hồ Xuân Hương, quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339